

Hải Phòng, ngày 10 tháng 4 năm 2014

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TW3**  
**PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3
- Giấy chứng nhận kinh doanh số: 0200572501
- Đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 22/1/2014
- Vốn điều lệ: 52,5 tỷ đồng
- Địa chỉ : Số 16 Lê Đại Hành, Phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, Hải Phòng
- Số điện thoại: 031 342576 Fax: 031 3823125 Website: duocphamtw3.com

**2. Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 chuyển thể từ doanh nghiệp nhà nước theo quyết định số 4688/QĐ-BYT ngày 1/9/2003 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

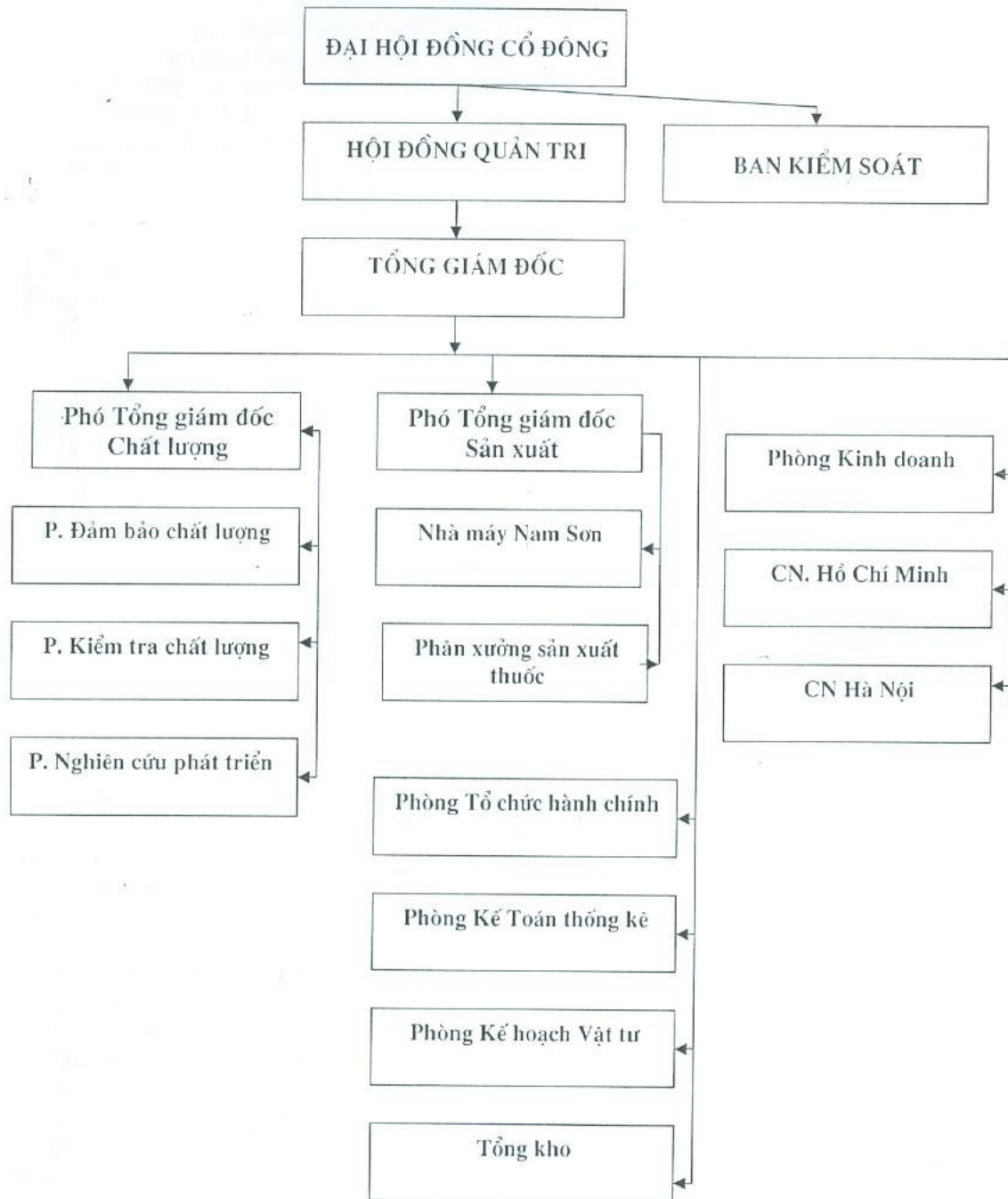
Vốn Điều lệ khi mới chuyển đổi thành công ty cổ phần là 7,5 tỷ đồng trong đó vốn nhà nước nắm giữ 25%. Năm 2007 , công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 15 tỷ. Năm 2009 công ty phát hành tiếp cổ phiếu để nâng vốn điều lệ lên 35 tỷ. Năm 2013 Công ty tăng vốn Điều lệ là 52,5 tỷ đồng.

**3. Ngành nghề kinh doanh**

- Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu . Chi tiết : Sản xuất, kiểm nghiệm thuốc
- Trồng cây gia vị, cây dược liệu ( trừ cây có tính gây nghiện )
- Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết Sản xuất thực phẩm chức năng.
- Chung, cất và pha chế các loại rượu mạnh.
- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng.
- Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh
- Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu . Chi tiết : Sản xuất, kiểm nghiệm thuốc ( đây là dịch vụ kiểm nghiệm thuốc )
- Đại lý, môi giới, đấu giá. Chi tiết : Đại lý ký gửi hàng hóa ( không bao gồm đại lý chứng khoán , bảo hiểm) . Đại lý thực phẩm chức năng, dụng cụ y tế, thiết bị y tế, kính mắt, tinh dầu, hóa chất thông thường ( trừ loại sử dụng trong nông nghiệp ).
- Bán buôn thực phẩm. Chi tiết : Bán buôn thực phẩm chức năng
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết : Bán buôn thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế và dụng cụ y tế. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh.
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác: Chi tiết : Bán buôn máy móc, thiết bị y tế .
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết : Bán buôn hóa chất thông thường( trừ loại sử dụng trong nông nghiệp ).
- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết : Bán lẻ hóa chất thông thường ( trừ loại sử dụng trong nông nghiệp ). Bán lẻ tinh dầu, máy móc và thiết bị y tế .
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ . Chi tiết : Dịch vụ trông giữ xe máy, xe ô tô.
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng, hoặc đi thuê ( bao gồm cho thuê nhà kho, văn phòng làm việc )
- Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết : Bán lẻ thực phẩm chức năng

**4. cơ cấu bộ máy quản lý**





### 5. Định hướng phát triển

- Đảm bảo tốc độ tăng trưởng doanh thu từ 10-15%/năm. Đạt hiệu quả về kinh tế và xã hội
- Đưa vào vận hành và khai thác tối đa công suất toàn bộ nhà máy GMP-WHO đã đầu tư tại địa điểm mới có hiệu quả.
- Không ngừng đầu tư phát triển nghiên cứu mặt hàng mới để cho ra thị trường nhiều dòng sản phẩm chất lượng cao.
- Đưa cổ phiếu của công ty lưu ký và giao dịch tập trung đầu năm 2015.
- Đầu tư nâng cao nguồn nhân lực, áp dụng những công cụ hiện đại và những thông lệ tốt để hoàn thiện quản trị công ty.
- Xây dựng thành công thương hiệu TW3 cả sản phẩm đông dược và tân dược

#### Giải pháp thực hiện :

5.02  
 DU  
 TRU  
 NG B

- Tập trung nghiên cứu phát triển các sản phẩm từ dược liệu, giữ vững thị phần các sản phẩm truyền thống, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu đảm bảo phát triển bền vững
- Đồng thời tập trung nghiên cứu phát triển các sản phẩm tân dược để khai thác có hiệu quả dây chuyền sản xuất thuốc không betalactam, từng bước chiếm lĩnh thị trường.
- Tiếp tục gìn giữ và phát triển thương hiệu TW3 bằng cách không ngừng cải tiến quy trình SXKD và dịch vụ phục vụ khách hàng, nâng cao chất lượng sản phẩm, thông tin quảng cáo.
- Đầu tư nâng cao nguồn nhân lực, đổi mới công nghệ để đẩy mạnh sản xuất, mở rộng thị trường đảm bảo tốc độ tăng trưởng, hội nhập dược với nền kinh tế đất nước và khu vực
- Xây dựng chế độ tiền lương tích cực để làm đòn bẩy kích thích phát triển kinh doanh cũng như có chế độ đãi ngộ tương xứng nhằm thu hút nhân lực có chất lượng cao.

## PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tổ chức và nhân sự:

#### Danh sách Ban điều hành :

1. **Chủ tịch HĐQT- Tổng giám đốc : ông Bùi Xuân Hưởng**
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Hải Tây, Hải Hậu, Nam Định
  - Trình độ văn hoá: 10/10
  - Trình độ chuyên môn: Dược sỹ Đại học, Cử nhân kinh tế
  - Chức vụ công tác hiện nay: Tổng Giám đốc Công ty, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dược phẩm Trung ương 3
  - Số cổ phiếu nắm giữ : 1.712.686 cổ phần
  - Trong đó: + Sở hữu : 362.687 cổ phần
  - + Đại diện sở hữu : 1.349.999 cổ phần
2. **Thành viên HĐQT - Phó tổng giám đốc : bà Hoàng Bích Liên**
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Vị Xuyên, Mỹ Lộc, Nam Định
  - Trình độ văn hoá: 10/10
  - Trình độ chuyên môn: Dược sỹ Đại học- Chuyên khoa cấp I
  - Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Phó tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 3
  - Số cổ phiếu nắm giữ : 31.999 cổ phần
  - Trong đó: + Sở hữu : 31.999 cổ phần
  - + Đại diện sở hữu : Không
3. **Thành viên HĐQT: ông Nguyễn Hữu Dũng**
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Phong Châu, Lâm Thao, Phú Thọ
  - Trình độ văn hoá: 10/10
  - Trình độ chuyên môn: Dược sỹ Đại học
  - Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 Hải Phòng; Giám đốc Công ty TNHH Đại Bắc - Hà Nội
  - Số cổ phiếu nắm giữ : 231.996 cổ phần
  - Trong đó: + Sở hữu : 153.614 cổ phần
  - + Đại diện sở hữu : 78.382 cổ phần
4. **Thành viên HĐQT : Bà Nguyễn Thị Kim Thu**
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Dư Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng
  - Trình độ văn hoá: 10/10
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
  - Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 3
  - Số cổ phiếu nắm giữ : 166.669 cổ phần
  - Trong đó: + Sở hữu : 166.668 cổ phần
  - + Đại diện sở hữu : Không

#### Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban kiểm soát

11/11/2018

**1. Trưởng ban: Bà Nguyễn Thị Tân**

- Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Tràng Cát, Hải An, Hải Phòng
  - Trình độ văn hoá: 10/10.
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
  - Chức vụ công tác hiện nay: : Trưởng Ban kiểm soát, Trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty CP Dược phẩm Trung ương 3
- Số cổ phiếu nắm giữ : 15.000 cổ phần  
Trong đó: + Sở hữu : 15.000 cổ phần  
+ Đại diện sở hữu : Không

**2. Thành viên BKS: Bà Lê Thị Kim Phở**

- Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Tiên Điền, Nghi Xuân, Hà Tĩnh
  - Trình độ văn hoá: 10/10.
  - Trình độ chuyên môn: Dược sỹ Đại học
  - Chức vụ công tác hiện nay: : Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng phòng Nghiên cứu phát triển Công ty CP Dược phẩm Trung ương 3
- Số cổ phiếu nắm giữ : 22.558 cổ phần  
Trong đó: + Sở hữu : 22.558 cổ phần  
+ Đại diện sở hữu : Không

**3. Thành viên BKS: Bà Nguyễn Thị Hồng**

- Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Mê Linh, Đông Hưng, Thái Bình
  - Trình độ văn hoá: 10/10
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
  - Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát - Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 3
- Số cổ phiếu nắm giữ : 20.000 cổ phần  
Trong đó: + Sở hữu : 20.000 cổ phần  
+ Đại diện sở hữu : Không

**Tóm tắt lý lịch của các cá nhân Phó tổng giám đốc**

**1. Phó tổng giám đốc: Bà Ngô Thị Hồng**

- Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Nam Hồng, Nam Trực, Nam Định
  - Trình độ văn hoá: 10/10
  - Trình độ chuyên môn: Dược sỹ Đại học — Chuyên khoa cấp I
  - Chức vụ công tác hiện nay: : Phó Tổng Giám đốc sản xuất kiêm Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 3.
- Số cổ phiếu nắm giữ : 11.520 cổ phần  
Trong đó: + Sở hữu : 11.520 cổ phần  
+ Đại diện sở hữu : Không

**Về nhân sự :**

| Cơ cấu lao động       | Năm 2012 | Năm 2013 | Tỷ lệ % |
|-----------------------|----------|----------|---------|
| Tổng số lao động      | 185      | 190      | 102,7   |
| Đại học dược          | 23       | 24       | 104,3   |
| Đại học khối kinh tế  | 17       | 20       | 117,6   |
| Đại học khối kỹ thuật | 9        | 10       | 111,1   |
| Trung cấp dược        | 85       | 84       | 98,8    |
| Trung học khác        | 9        | 8        | 88,9    |

**2. Tình hình tài chính :**

**a. Tình hình tài chính**

| Chỉ tiêu             | Năm 2012        | Năm 2013        | Tỷ lệ % |
|----------------------|-----------------|-----------------|---------|
| Tổng giá trị tài sản | 98.239.497.641  | 147.326.018.379 | 149,9   |
| Doanh thu thuần      | 121.980.268.495 | 151.880.002.241 | 124,5   |

57  
NG  
PH  
C.F  
BU  
PH  
GT

|                      |               |                |       |
|----------------------|---------------|----------------|-------|
| Lợi nhuận trước thuế | 6.585.025.032 | 14.429.798.452 | 219,1 |
| Lợi nhuận sau thuế   | 5.257.622.302 | 7.942.570.290  | 151   |
| Tỷ lệ trả cổ tức     | 10%           | 15%            |       |

**b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

| STT | Chỉ tiêu   | Đơn vị tính | Năm 2012 | Năm 2013 |
|-----|--|-------------|----------|----------|
| 1   | Cơ cấu tài sản:  |             |          |          |
|     | Tài sản dài hạn/Tổng tài sản   | %           | 44.63    | 43       |
|     | Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản   | %           | 55.36    | 57       |
| 2   | Cơ cấu nguồn vốn :   |             |          |          |
|     | Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn  | %           | 28.53    | 38       |
|     | Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn  | %           | 71.47    | 62       |
| 3   | Khả năng thanh toán :  |             |          |          |
|     | Khả năng thanh toán nhanh(TS lưu động — hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn          | lần         | 0.15     | 0,38     |
|     | Khả năng thanh toán hiện hành( TS lưu động và đầu tư ngắn hạn/nợ ngắn hạn) | lần         | 1.94     | 1,69     |
| 4   | Tỷ suất lợi nhuận :  |             |          |          |
|     | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản                                    | %           | 5.4      | 5,4      |
|     | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần                                 | %           | 4.3      | 5,2      |
|     | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu                            | %           | 7.5      | 8,67     |

**5. Cơ cấu cổ đông:**

| Danh mục                    | Giá trị ( đồng ) | Tỷ lệ % |
|-----------------------------|------------------|---------|
| Vốn đầu tư chủ sở hữu       | 52.500.000.000   | 100     |
| Cổ đông nhà nước            | 1.349.999        | 25,71   |
| Cổ đông trong công ty       | 10.838.900.000   | 20,65   |
| Cổ đông ngoài công ty       | 28.161.110.000   | 53,64   |
| Không có cổ đông nước ngoài | 0                |         |

**PHẦN III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

Năm 2013 Kinh tế vĩ mô đã ổn định hơn, lãi suất ngân hàng giảm so với năm 2012 tuy nhiên nền kinh tế Việt nam và thế giới tiếp tục tăng trưởng thấp.

Chính sách của nhà nước về quản lý ngành được như chính sách giá, quy định về đấu thầu thuốc... còn nhiều điểm chưa phù hợp với thực tế của sản xuất kinh doanh được phẩm trong nước.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MẶT CÔNG TÁC NĂM 2013**

Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý công ty đoàn kết tập trung lãnh đạo CBNV tận dụng tối đa mọi nguồn lực, đẩy mạnh các mặt hoạt động, thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2013 theo nghị quyết ĐHCĐ.

**1. Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh :**

| CHỈ TIÊU             | KẾ HOẠCH 2013 | THỰC HIỆN 2013 | Đơn vị tính : triệu VNĐ |                      |
|----------------------|---------------|----------------|-------------------------|----------------------|
|                      |               |                | TỶ LỆ % TH/KH 2013      | TỶ LỆ % TH.2013/2012 |
| DOANH THU THUẦN      | 130.000       | 151,880        | 116,83                  | 124,51               |
| LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ | 6.500         | 14,429         | 221,99                  | 219,13               |

**2. Các mặt công tác khác:**

**Công tác sản xuất - vật tư - tiêu thụ sản phẩm :**

Công ty đã tích cực chủ động trong công tác cung ứng vật tư, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Đặc biệt là tiếp tục thực hiện quảng cáo một số sản phẩm trên các phương tiện truyền thông do vậy doanh thu tiêu thụ sản phẩm tăng, thương hiệu Công ty TW3 ngày càng được khách hàng và người tiêu dùng tin cậy, nhiều sản phẩm của công ty được người tiêu dùng đánh giá cao về tác dụng chữa bệnh và có giá thành phù hợp..

**Công tác đảm bảo chất lượng - kiểm tra chất lượng - nghiên cứu phát triển**

P. P. AR. OK HI TA. T. / 2013

- Kiên định thực hiện chiến lược sản xuất, tiêu thụ sản phẩm có chất lượng tốt, giá cả hợp lý gắn với thương hiệu TW3 và chiến lược ổn định, phát triển lâu dài của công ty đã tiếp tục tạo được niềm tin cho khách hàng.
- Thực hiện nghiêm túc đầy đủ quy trình sản xuất, thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện quy trình quy phạm trong sản xuất, việc chấp hành các quy chế trong bảo quản, tồn trữ và lưu thông.
- Kiểm tra 100% nguyên vật liệu, hàng hóa nhập kho và thành phẩm xuất xưởng, thường xuyên kiểm tra kiểm soát việc thực hiện quy trình quy phạm nhằm mục đích ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Công tác nghiên cứu phát triển được xác định là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong chiến lược lâu dài của công ty.

#### **Công tác tài chính - đầu tư.**

- Công tác hạch toán quản trị, hạch toán kế toán thực hiện kịp thời và chính xác là cơ sở để điều hành sản xuất và kinh doanh có hiệu quả.
- Thực hiện nghiêm chỉnh quy định của nhà nước về chế độ hạch toán kế toán, đã tiến hành kiểm toán năm 2013 theo quy định của pháp luật và nghị quyết ĐHCĐ, kết quả hạch toán sản xuất kinh doanh năm 2013 đã bảo toàn và bổ xung vốn công ty.
- Cơ bản hoàn thành dự án đầu tư nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu theo tiêu chuẩn GMP – WHO và các hạng mục phụ trợ theo nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2013, dự kiến đưa vào hoạt động trong quý 3 năm 2014.

#### **Công tác tổ chức nhân sự:**

- Tuyển dụng, đào tạo, quản lý nhân lực từng bước đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD của công ty.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định của luật lao động. Công tác an ninh chính trị, an toàn trật tự trong công ty được bảo đảm.

### **III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ.**

Năm 2013 công ty còn một số tồn tại, hạn chế cần được khắc phục sau:

1. Công tác nghiên cứu khoa học, nghiên cứu sản phẩm mới còn hạn chế.
2. Hệ thống bán hàng, khách hàng chưa rộng khắp đặc biệt là các tỉnh phía Nam.
3. Công tác đào tạo, tuyển dụng nhân sự cấp cao chưa được cải thiện.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2014**

1. Phấn đấu thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu, nhiệm vụ do Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 phê chuẩn.
2. Một số chỉ tiêu kế hoạch cụ thể năm 2014 :
  - Doanh thu thuần: 170 tỷ VNĐ
  - Tổng lợi nhuận : 12 tỷ VNĐ
3. Tiếp tục xây dựng thương hiệu công ty TW3 gắn liền với nhãn hiệu một số sản phẩm TW3 có chất lượng tốt, có uy tín trên thị trường, đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm.
4. Thẩm định và đưa vào hoạt động đầy đủ nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu đạt GMP - WHO
5. Một số giải pháp cơ bản :
  - Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tiêu thụ sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, quảng bá thương hiệu TW3, năm 2014 tiếp tục quảng cáo một số sản phẩm thuốc Đông dược trên phương tiện truyền thông- đây là giải pháp cơ bản tạo động lực thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm và xây dựng thương hiệu công ty.
  - Tổ chức mở rộng hệ thống bán hàng.
  - Tích cực tham gia đấu thầu cung cấp thuốc cho hệ thống điều trị
  - Tuyển dụng và đào tạo nhân lực có chuyên môn kỹ thuật và năng lực quản lý phù hợp nhu cầu sản xuất kinh doanh, đáp ứng mục tiêu phát triển lâu dài của công ty.

### **PHẦN IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nhiệm kỳ 2009 — 2014 và năm 2013 tiếp tục là một năm khó khăn với nền kinh tế trong nước, các chi phí đầu vào tiếp tục tăng cao do mặt bằng lãi suất cao, xăng dầu tăng giá ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động SXKD của doanh nghiệp. Công ty CP Dược phẩm TW3 cũng chịu tác động đáng kể. Tuy vậy Hội đồng quản trị luôn cố gắng thực hiện những chủ trương, kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đồng thời giám sát chặt chẽ và chỉ đạo một cách sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2009 – 2014**

1. Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết ĐHCĐ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
2. HĐQT đã hoạt động đúng quy định của Pháp luật, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đem lại tăng trưởng và hiệu quả cho công ty. Trong nhiệm kỳ 2009 - 2014, HĐQT đã tổ

07.  
 AN  
 IG:  
 HAT

chức 28 phiên họp nhằm cụ thể hóa Nghị quyết ĐHCĐ, thực hiện tốt chức năng giám sát chỉ đạo Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐ. Các Nghị quyết, chủ trương của HĐQT luôn sát thực tế, kịp thời và phù hợp với điều kiện tình hình của Công ty

3. HĐQT đã xây dựng và quyết định kế hoạch hàng năm và dài hạn của Công ty, các dự án đầu tư và các giải pháp phát triển thị trường.
4. Thực hiện tăng vốn Điều lệ từ 25 tỷ đồng lên 35 tỷ đồng ( năm 2010 ) và lên 52,5 tỷ đồng ( năm 2013 )
5. Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty năm 2010.

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2009 – 2014

### 1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Nhiệm kỳ qua HĐQT cùng Ban Tổng giám đốc đã triển khai mọi giải pháp áp dụng trong giai đoạn khó khăn :

- Tập trung mọi nguồn lực để phát triển sản phẩm mang thương hiệu Dược phẩm TW3, tạo sự khác biệt và vượt trội về chất lượng của sản phẩm.
- Tập trung xây dựng nhóm sản phẩm chủ lực, giảm sản xuất những sản phẩm có biên lợi nhuận thấp .
- Tái cấu trúc bộ máy, thay đổi chiến lược tiếp thị và bán hàng theo hướng bền vững hơn. Chăm sóc tốt khách hàng chiến lược, giữ vững thị trường
- Thực hiện tiết kiệm tối ưu trong sản xuất kinh doanh.
- Cơ cấu tổ chức của Công ty gọn nhẹ, linh hoạt, chức năng nhiệm vụ và quan hệ công tác của các đơn vị phòng ban rõ ràng và thường xuyên được điều chỉnh cho phù hợp.
- Hệ thống quản trị công khai minh bạch và được thực hiện nghiêm túc. Quản trị tài chính minh bạch, công khai theo các chuẩn mực kế toán.

#### Kết quả cụ thể như sau:

#### Các chỉ tiêu tăng trưởng

*Đơn vị tính : tỷ đồng*

| Các chỉ tiêu    | TH<br>2008 | TH<br>2009 | TH<br>2010 | TH<br>2011 | TH<br>2012 | TH<br>2013 | Tăng trưởng<br>5 năm (%) |
|-----------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|--------------------------|
| Doanh thu thuần | 52.618     | 66.040     | 72.569     | 98.366     | 121.980    | 151.880    | 288,65                   |
| Lợi nhuận       | 4.936      | 5.471      | 6.206      | 6.623      | 6.585      | 14.429     | 292,32                   |
| Nộp ngân sách   | 1.114      | 0.942      | 1.799      | 2.047      | 4.362      | 4.573      | 410,50                   |
| Tổng tài sản    | 61.861     | 74.077     | 80.307     | 108.175    | 98.239     | 147.326    | 238,17                   |
| Vốn chủ sở hữu  | 48.389     | 48.941     | 68.452     | 69.856     | 70.211     | 91.637     | 189,38                   |
| Vốn điều lệ     | 25,0       | 25,0       | 35,0       | 35,0       | 35,0       | 52,50      | 210                      |

### 2. Hoạt động đầu tư phát triển:

Tuy thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong giai đoạn khó khăn của nền kinh tế , HĐQT vẫn tiếp tục đầu tư dự án để Công ty hoạt động và phát triển, cụ thể như sau:

- **Dự án nhà máy sản xuất thuốc GMP-WHO giai đoạn 1 tại xã Nam Sơn , huyện An Dương, Hải Phòng :** Bao gồm dây chuyền sản xuất viên nén, viên bao, viên nang cứng, thuốc cốm bột, thuốc nước không chứa kháng sinh betalactam đạt GMP-WHO, phòng kiểm tra chất lượng đạt GLP, hệ thống kho đạt GSP và các hạng mục phụ trợ. Dự án được thực hiện từ nguồn vốn phát hành và thặng dư vốn với tổng vốn đầu tư 35 tỷ . Hoàn thành cuối năm 2009 và chính thức đưa vào hoạt động từ năm 2010. Nhà máy này đã đóng góp nhiều sản phẩm mới có giá trị được giới chuyên môn tin dùng.
- **Trụ sở văn phòng Công ty tại xã Nam Sơn , huyện An Dương, Hải Phòng :** Dự án này được thực hiện từ năm 2010 đến quý 1/2012 đưa vào sử dụng với tổng vốn 6,8 tỷ đồng từ nguồn vốn phát hành và thặng dư vốn. Dự án này nằm trong kế hoạch tổng thể xây dựng và di chuyển Công ty về địa điểm mới tại xã Nam Sơn , huyện An Dương, Hải Phòng .
- **Dự án nhà máy sản xuất thuốc đông dược GMP-WHO giai đoạn 2 tại xã Nam Sơn , huyện An Dương, Hải Phòng :** Bao gồm dây chuyền chế biến, chiết xuất dược liệu, dây chuyền sản xuất viên nén , viên bao, viên nang cứng, thuốc cốm bột, thuốc nước đông dược đạt GMP-WHO, hệ thống kho dược liệu đạt GSP và các hạng mục phụ trợ . Dự án được thực hiện từ nguồn vốn phát hành và vay ngân hàng với tổng vốn đầu tư 51 tỷ đồng . Khởi công năm 2013, Dự kiến hoàn thành cuối quý 2/2014 . Hiện nay Công ty đang chuẩn bị các thủ tục hồ sơ thẩm định và cấp số đăng ký các sản phẩm mới để sản xuất trên dây chuyền này.
- **Về mua sắm trang thiết bị:** Công ty đã đầu tư trang bị máy móc thiết bị tiên tiến hiện đại phục vụ sản xuất kinh doanh: Thiết bị chiết xuất dược liệu, Hệ thống cô chân không, Máy đóng gói viên hoàn , Xe ô tô bán tải phục vụ bán hàng...kịp thời đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản thực hiện đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, đúng thủ tục theo quy định của Pháp luật, đảm bảo tiến độ và chất lượng.

**Đánh giá chung:**

- Trong 5 năm 2009 - 2014, mặc dù trong hoàn cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, Công ty hoàn thành vượt mức tất cả các mục tiêu Nghị quyết ĐHCĐ đã đề ra, duy trì tốc độ tăng trưởng. Cơ sở vật chất và quy mô hoạt động của công ty không ngừng được mở rộng, vị thế công ty ngày càng lớn mạnh, đảm bảo lợi ích và hiệu quả cho các nhà đầu tư được các nhà đầu tư tin tưởng. Sự phối kết hợp hoạt động giữa HĐQT và BKS thực hiện tốt, hoạt động quản trị công ty ngày càng minh bạch và chuyên nghiệp.
- Tuy nhiên còn hạn chế là HĐQT chưa xây dựng được đội ngũ cán bộ trẻ kế cận cho hiện tại và tương lai để đáp ứng với sự phát triển của Công ty.

**ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM KỲ 2014 – 2019**

Trước tiến trình hội nhập kinh tế ngày càng sâu hơn, tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động khó dự đoán, giai đoạn 5 năm tới chứa đựng không ít cơ hội thuận lợi cùng nhiều thách thức phải vượt qua. Do vậy, thời gian tới Công ty phải có hướng chuyển đổi mạnh mẽ và nỗ lực cố gắng thật nhiều hơn nữa về sản xuất kinh doanh và phương thức quản trị.

**Mục tiêu hướng đến là :**

- Đảm bảo tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân từ 10 - 15 %. Đạt hiệu quả kinh tế và xã hội.
- Đưa vào vận hành và khai thác tối đa công suất toàn bộ nhà máy GMP-WHO đã đầu tư tại địa điểm mới có hiệu quả.
- Không ngừng đầu tư phát triển nghiên cứu mặt hàng mới để cho ra thị trường nhiều dòng sản phẩm chất lượng cao.
- Niêm yết cổ phiếu trên sở giao dịch Hà nội vào cuối năm 2014 hoặc đầu năm 2015.
- Đầu tư nâng cao nguồn nhân lực, áp dụng những công cụ hiện đại và những thông lệ tốt để hoàn thiện quản trị công ty.

**PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:**

- **Đơn vị kiểm toán độc lập:** Công ty Kiểm toán và Định giá Việt Nam  
(Đính kèm báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

**Ý kiến kiểm toán :**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Lưu



Bùi Xuân Hương